

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 16/2021/HSST

Ngày 25/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Hai

Ông Nguyễn Văn Chót

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế N, sinh năm 1981, nơi sinh huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp QĐ, xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn A, sinh năm 1953 và bà Huỳnh Thị Y; sinh năm 1960; Năm 2014, sống chung như vợ chồng với Võ Thị Mỹ T. Theo yêu cầu khởi kiện của chị T, ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú giải quyết bằng Bản án không công nhận chị T và N là vợ chồng; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại; Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Võ Hoàng T, sinh năm 1964. (có mặt)

Địa chỉ: ấp QĐB, xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị Mỹ T, sinh năm 1988 (vắng có mặt)

Nơi cư trú: ấp QĐB, xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT

Người làm chứng:

Lê Thị T, sinh năm 1957 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp QĐB, xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT

Nguyễn Văn A, sinh năm 1953 (vắng mặt không lý do).

Nơi cư trú: ấp QĐB, xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT

Huỳnh Thị Y, sinh năm 1960 (vắng mặt không lý do).

Nơi cư trú: ấp QĐB, xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT

Nguyễn Đăng B, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Công an xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT.

Nguyễn Văn V, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Công an xã QĐ, huyện TP, tỉnh BT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế N và chị Võ Thị Mỹ T sống chung với nhau như vợ chồng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, do ghen tuông nên N cự cãi và đánh chị T, chị T gọi điện thoại cho ông Võ Hoàng T (cha của T) nói bị N đánh và kêu ông T đến giải cứu. Sau khi nghe điện thoại, ông T chở bà Lê Thị T (vợ ông T) đến Công an xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú trình báo về việc Nguyễn Thế N có hành vi đánh chị T tại nhà của N ở ấp QĐ, huyện TP, tỉnh BT. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, ông T, bà T cùng ông Nguyễn Đăng B và Nguyễn Văn V là Công an xã Quới Điền đến nhà của N. Đến nơi, bà T nhìn thấy N đang nắm tóc và dùng tay đánh T liên vào can ngăn thì bị N đánh trúng ngực bà T 01 cái và cầm dép chọi bà T. Thấy vậy, ông T xông vào dùng tay đánh N trúng bụng 01 cái. Ông Nguyễn Văn A (cha của N) đứng gần đó nhìn thấy nên xông vào xô xát với ông T, làm ông A và ông T té ngã xuống đất. Lúc này, N cầm lấy ống đựng đũa bằng kim loại để gần đó chọi thẳng vào vùng trán của ông T gây thương tích. Bà T nhìn thấy ông A xô xát với ông T nên cầm hộp sữa rồi đánh vào bả vai và chọi trúng ông A, ông A đứng lên đánh lại bà T nhưng không gây thương tích. Sau đó, ông T được đưa đến Trung tâm y tế huyện Thạnh Phú điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 307-1220/TgT ngày 09/12/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Bến Tre kết luận thương tích của Võ Hoàng T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng trán trái dài khoảng 04cm, sâu 0,5cm, rộng 0,5cm, bờ nham nhỡ.

+ Hiện: vết thương lành sẹo, kích thước 05cm x 0,1cm.

Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây ra.

Áp dụng Chương 8 của Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2020.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 03% (ba phần trăm).
(Bút lục số 60-62).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 126-0221/TgT ngày 14/4/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Bến Tre kết luận thương tích của Võ Thị Mỹ T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết xung huyết cánh tay trái đường kính khoảng: 04cm x 05cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết khuỷu tay trái đường kính khoảng: 02cm x 04cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết vai trái đường kính khoảng: 10cm x 10cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết vai phải đường kính khoảng: 03cm x 03cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết khuỷu tay phải đường kính khoảng: 02cm x 03cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết vùng nách trái dài khoảng 08cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết vùng đầu có 03 vết phù nề đường kính khoảng: 02cm x 03cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết mạn sườn phải đường kính khoảng: 03cm x 04cm, đã hết không còn vết tích.
- Vết xung huyết vùng lưng đường kính khoảng: 05cm x 06cm, đã hết không còn vết tích.

* Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

* Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày gây ra.

3. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 00% (không phần trăm).

Vật chứng trong vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 (một) ống đũa bằng kim loại có nhãn hiệu MINH BẢO có hai ngăn, ngăn thấp nhất có chiều cao 18cm, ngăn cao nhất có chiều cao 27cm, cân nặng 0,4kg;
- 01 (một) hộp sữa bằng kim loại nhãn hiệu Enfagrow bên trong rỗng, đường kính 13cm, chiều cao 16,5cm, thân hộp sữa bị móp.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú để xét xử đối với

bị cáo Nguyễn Thế N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị hại Võ Hoàng T trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 27/8/2020 Võ Thị Mỹ T gọi điện cho tôi nói bị N đánh và kêu chúng tôi đến giải cứu. Tôi cùng vợ là Lê Thị T đến báo Công an xã và đến nhà của N. Đến nơi tôi thấy N nắm tay T giữ lại sau đó nắm tóc đánh T nên tôi đến ngăn cản thì bị N đánh trúng cằm. Ông Nguyễn Văn A là cha của N ôm tôi lại nên hai người cùng té nằm trên đất, tôi nằm dưới ông A nằm trên tôi thấy N cầm ống dừa đánh xuống trán tôi gây thương tích. Sau khi N đánh tôi bị máu chảy nhiều nên tôi đến trạm y tế xã Quới Điền khâu nhưng do vết thương dài trạm y tế kêu chúng tôi xuống bệnh viện khâu vết thương. Chi phí điều trị và giám định của tôi hết khoảng 3.000.000 đồng. Nay tôi yêu cầu Tòa án xét xử N hình sự và bồi thường tiền điều trị là 3.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thị Mỹ T trình bày: Vào tối ngày ngày 27/8/2020 sau khi tôi và anh N đi ăn về thì điện thoại tôi có cuộc gọi số lạ tôi không nghe nên anh N nghi ngờ và đánh tôi, sau khi tôi ra khỏi phòng thì có gọi cho cha mẹ tôi đến rước về. Khi cha mẹ đến nhà thì tôi nói ẵm con về nhà ba mẹ tôi thì anh N có nắm tóc và đánh tôi không cho tôi đem con đi. Mẹ tôi là bà T đi vào hỏi chuyện gì thì N đánh mẹ tôi trúng ngực, sau đó lấy dép chọi lại. Cha tôi thấy vậy nên vào ngăn cản hai bên có xô xát, tôi có thấy N cầm ống dừa chọi vào ba tôi lúc đó tôi biết trúng đầu. Tôi bị anh N đánh vào người bằng tay lúc đó tôi chỉ bầm ngoài da nên không yêu cầu bồi thường.

Người làm chứng bà Lê Thị T trình bày: Khi đến nơi tôi và ông T đến nhà N thì thấy Tiên đòi dẫn con về nhà tôi, N nắm tóc của T nên tôi nhảy vào can ngăn thì N đánh vào ngực và N lấy dép chọi vào người tôi. Ông T thấy vậy nên mới vào can ngăn thì xảy ra xô xát giữa ông T với ông A và N. Tôi thấy ông T bị đè xuống đất nên tôi dùng lon sữa đánh vào ông A để ông T chạy thoát. Tôi bị N đánh bầm phần mền nên không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, bảo lưu toàn bộ cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 06 tháng đến 01 năm nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu tiêu hủy:

- 01 (một) ống đũa bằng kim loại có nhãn hiệu MINH BẢO có hai ngăn, ngăn thấp nhất có chiều cao 18cm, ngăn cao nhất có chiều cao 27cm, cân nặng 0,4kg;
- 01 (một) hộp sữa bằng kim loại nhãn hiệu Enfagrow bên trong rỗng, đường kính 13cm, chiều cao 16,5cm, thân hộp sữa bị móp.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông T yêu cầu bồi thường tiền điều trị là 3.000.000 đồng, bị cáo N đồng ý và bị cáo đã nộp số tiền tại cơ quan thi hành án dân sự do trong quá trình điều tra ông T không đồng ý nhận. Đề nghị tòa ghi nhận.

Đối với bà Lê Thị T bị N đánh gây thương tích nhẹ nên không đến cơ sở y tế điều trị, bà T không yêu cầu xử lý hình sự và có đơn từ chối giám định thương tích; Ông A bị bà T dùng hộp sữa rỗng đánh và chọi trúng nhưng không để lại thương tích nên ông A không yêu cầu xử lý.

Lời luận tội của bị hại Võ Hoàng T đối với bị cáo: Tôi yêu cầu HĐXX xử bị cáo về trách nhiệm hình sự theo đúng quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự tôi yêu cầu bị cáo bồi thường cho tôi 3.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thế N nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và có lỗi với cha vợ. Bị cáo xin lỗi cha vợ và xin Hội đồng xét xử mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về tội tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, sơ đồ hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú lập; Lời khai của bị hại T về việc bị cáo N cầm lấy ống đũa bằng kim loại để gần đó chọi thẳng vào vùng trán của ông T gây thương tích và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 27/8/2020, tại nhà của

Nguyễn Thế N ở ấp QĐ, huyện TP, tỉnh BT, xảy ra xô xát giữa N với chị Võ Thị Mỹ T và ông Võ Hoàng T. N dùng tay đánh, đâm nhiều cái trúng vào người chị T và dùng ống dừa bằng kim loại có nhãn hiệu MINH BẢO có hai ngăn, ngăn thấp nhất có chiều cao 18cm, ngăn cao nhất có chiều cao 27cm, cân nặng 0,4kg, là hung khí nguy hiểm, chọi trúng vùng trán trái của ông Võ Hoàng T gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 307-1220/TgT ngày 09/12/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Bến Tre kết luận thương tích của Võ Hoàng T là 3%. Tại phiên tòa bị hại giữ nguyên yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích cho bị hại T của bị cáo. Cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thế N đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn N và ông ngoại tên Huỳnh Văn C là liệt sĩ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết nặng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về lượng hình: Bị cáo Nguyễn Thế N đã đủ 18 tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích đối với bị hại có một phần lỗi của bị hại. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần giao bị cáo về địa phương phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Võ Hoàng T yêu cầu bị cáo N bồi thường chi phí điều trị là 3.000.000 đồng, bị cáo N đồng ý. Bị cáo đã nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú do trong giai đoạn điều tra bị cáo bồi thường cho bị hại T nhưng bị hại không đồng ý nhận. Xét thấy thỏa

thuận bồi thường chi phí điều trị của bị hại là phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

01 (một) ống đũa bằng kim loại có nhãn hiệu MINH BẢO có hai ngăn, ngăn thấp nhất có chiều cao 18cm, ngăn cao nhất có chiều cao 27cm, cân nặng 0,4kg là hung khí gây thương tích. 01 (một) hộp sữa bằng kim loại nhãn hiệu Enfagrow bên trong rỗng, đường kính 13cm, chiều cao 16,5cm, thân hộp sữa bị móp không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với bà Lê Thị T bị N đánh gây thương tích nhẹ nên không đến cơ sở y tế điều trị, bà T không yêu cầu xử lý hình sự và có đơn từ chối giám định thương tích; Ông A bị bà T dùng hộp sữa rỗng đánh và chọi trúng nhưng không để lại thương tích nên ông A không yêu cầu xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thế N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143; điểm b, i, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/06/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thế N cho Ủy ban nhân dân xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc

người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thế N phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra cho bị hại Võ Hoàng T số tiền 3.000.000 (ba triệu đồng) đồng. Khi bản án có hiệu lực ông Võ Hoàng T nhận tiền tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo biên lai thu số 0000364 ngày 14/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu tiêu hủy:

- 01 (một) ống đũa bằng kim loại có nhãn hiệu MINH BẢO có hai ngăn, ngăn thấp nhất có chiều cao 18cm, ngăn cao nhất có chiều cao 27cm, cân nặng 0,4kg;
- 01 (một) hộp sữa bằng kim loại nhãn hiệu Enfagrow bên trong rỗng, đường kính 13cm, chiều cao 16,5cm, thân hộp sữa bị móp.

Theo quyết định chuyển chứng số 10/QĐ-VKS ngày 12/ 5/2021.

3. Về án phí: Áp dụng vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Minh Nhứt phải nộp án phí hình sự 200.000 đồng.

4. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA huyện Thanh Phú (1b);
- VKSND huyện Thanh Phú (1b);
- Chi Cục THADS huyện Thanh Phú (1b);
- UBND xã Quới Điền (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Lưu: HS; VP; KTNV(5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thúy